TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST.
Ngày: 24/01/2018.
V/v: *"Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hạ Hải Hồ.

Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Nguyễn Lắm.

2. Ông Võ Đăng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân – Thư ký TAND huyện Tánh Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2018, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh - tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2017/TLST – KDTM ngày 12/10/2017; về việc "Tranh chấp về hợp đồng mua bán tài sản"; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2017/QĐST-KDTM, ngày 05 tháng 12 năm 2017 và Thông báo thời gian mở lại phiên Tòa số 01/2018/TB-TA, ngày 02/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn vật liệu xây dựng H; Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; Địa chỉ: Khu phố 3, thị trấn V, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

2. Bị đơn: Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải và xây dựng N; Địa chỉ: Thôn 1, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Ngọc M, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn 1, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đại diện Công ty TNHH vật liệu xây dựng H – bà Nguyễn Thị L yêu cầu:

Ngày 01/3/2017 Công ty TNHH vật liệu xây dựng H bán xi măng cho Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải và xây dựng N do ông Đặng Ngọc M làm chủ doanh

nghiệp với tổng giá trị hàng hóa là 51.912.000đ, ông M thanh toán được 20.000.000đ, còn lại 31.912.000đ, ông M hẹn đến ngày 05/3/2017 sẽ trả. Đến ngày 03/3/2017 ông M ký xác nhận còn nợ tiền mua xi măng là 31.912.000đ, cam kết đến ngày 15/4/2017 trả nợ. Đến hạn nhưng ông M không trả nợ như đã cam kết nên Công ty TNHH VLXD H khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đặng Ngọc M phải trả số tiền nợ gốc 31.912.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên nợ gốc theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định (0.75%/tháng), từ thời điểm tháng 4/2017 đến thời điểm xét xử.

Quá trình xác M thu thập chứng cứ để giải quyết vụ án thể hiện: Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ vận tải và xây dựng N hiện nay vẫn còn hoạt động; đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp là ông Đặng Ngọc M, sinh năm 1978, có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn 1, xã N, huyện Tánh Linh; mặc dù đã được thông báo về việc Tòa án thụ lý vụ án tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo đơn khởi kiện của Công ty TNHH VLXD H và Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nhưng ông Đặng Ngọc M vẫn không đến Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án theo quy định.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của BLTTDS về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Tại phiên Tòa, đại diện theo pháp luật của bị đơn - ông Đặng Ngọc M mặc dù đã được Tòa án thông báo, niêm yết hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên Tòa nhưng vẫn vắng mặt, không rõ lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đại diện của bị đơn là phù hợp.

- *Quan điểm giải quyết vụ án:* Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Vật liệu xây dựng H. Buộc ông Đặng Ngọc M là đại diện theo pháp luật của DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Vật liệu xây dựng H số tiền nợ gốc 31.912.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo yêu cầu. Buộc ông Đặng Ngọc M phải nộp án phí KDTM sơ thẩm. Trả lại cho Công ty TNHH Vật liệu xây dựng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nghe các đương sự trình bày; nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh phát biểu ý kiến, quan điểm giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện theo pháp luật của Bị đơn - ông Đặng Ngọc M vắng mặt tại phiên tòa. Mặc dù Tòa án đã niêm yết hợp lệ giấy triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông M vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp.

[2] Về quan hệ tranh chấp trong vụ án:

Nguyên đơn - Công ty TNHH VLXD H bán vật liệu xây dựng cho bị đơn - DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N do ông Đặng Ngọc M làm đại diện theo pháp luật. Bị đơn không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả tiền, nên phát sinh tranh chấp và công ty TNHH VLXD H khởi kiện tại Tòa án, yêu cầu phải thực hiện nghĩa vụ trả tiền. Do đó HĐXX thấy có đủ cơ sở để xác định đây là vụ án kinh doanh thương mại có quan hệ tranh chấp cần giải quyết là *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"* là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 430 BLDS năm 2015.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn – Công ty TNHH VLXD H:

Tại phiên Tòa hôm nay, đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH VLXD H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc ông Đặng Ngọc M – là đại diện theo pháp luật của DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N phải có nghĩa vụ trả tiền nợ mua xi măng cho Công ty TNHH VLXD H là 31.912.000 đồng và tiền lãi chậm trả trên số tiền gốc, tính từ thời điểm cam kết nhưng không trả tiền gốc là ngày 15/4/2017 đến thời điểm xét xử, theo mức lãi suất cơ bản của Ngân hàng nhà nước quy định là 9%/năm, tương đương 0,75%/tháng. Bởi vì vào ngày 01/3/2017 DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N – do ông Đặng Ngọc M mua xi măng của Công ty TNHH VLXD H để làm công trình phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp N với tổng số tiền 51.912.000đ. Ông M đã thanh toán 20.000.000đ, số tiền còn lại 31.912.000đ ông M cam kết đến ngày 15/4/2017 thanh toán hết nhưng cho đến nay vẫn chưa thực hiện.

Trong khi đó, quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã thông báo cho ông Đặng Ngọc M – là đại diện theo pháp luật DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N biết việc Công ty TNHH VLXD H khởi kiện yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông M không đến Tòa án, không thực hiện quyền cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp nên Toà án không thể tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hoà giải được mà phải đưa vụ án ra xét xử công khai.

Căn cứ vào lời trình bày của đương sự và đối chiếu nội dung của các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định:

Vào ngày 02/3/2017 Công ty TNHH VLXD H bán cho DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N 721 bao xi măng Công Thanh, trị giá mỗi bao là 72.000.000đ, tổng cộng 51.912.000đ. Ông Đặng Ngọc M chủ Doanh nghiệp là người nhận hàng, có viết hóa đơn bán lẻ thể hiện số lượng, giá trị hàng hóa, số tiền trả trước là 20.000.000đ, cam kết trả nợ và ký ghi họ tên người nhận hàng "Đặng Ngọc M". Đồng thời thể hiện trong hóa đơn ngày 03/3/2017 của Công ty TNHH VLXD H, ông Đặng Ngọc M *"cam kết đến ngày 15/4/2017 thanh toán công nợ còn lại 31.912.000đ"* nhưng đến nay chưa thực

hiện việc trả tiền còn thiếu như đã cam kết. Sau khi thụ lý vụ án, bị đơn không đến Tòa án để trình bày ý kiến, đồng thời không cung cấp tài liệu chứng cứ thể hiện đã trả số nợ trên cho Công ty H. Tòa án đã tiến hành xác M việc đăng ký kinh doanh, chữ ký của chủ doanh nghiệp, mã số thuế và tình trạng hoạt động của doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Bình Thuận, Chi cục Thuế huyện Tánh Linh. Kết quả xác định DNTN N đăng ký kinh doanh lần đầu vào ngày 25/10/2012; đăng ký thay đổi lần thứ nhất vào ngày 16/11/2015; địa chỉ doanh nghiệp tại thôn 1, xã N, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận và chủ doanh nghiệp là ông Đặng Ngọc M, sinh năm 1978, địa chỉ cùng với địa chỉ doanh nghiệp đã đăng ký và hiện nay doanh nghiệp vẫn trong tình trạng đang hoạt động. Như vậy, với kết quả xác M phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do đại diện bên nguyên đơn cung cấp thì Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH VLXD H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các Điều 430 BLDS 2015 và các Điều 183, 185 Luật Doanh nghiệp năm 2014. Theo đó cần buộc ông Đặng Ngọc M – là đại diện theo pháp luật DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH VLXD H số tiền nợ gốc trong hợp đồng mua bán hàng hóa là **31.912.000đ.**

Tại phiên tòa, ngoài yêu cầu buộc người đại diện theo pháp luật của DNTN dịch vụ vận tải và xây dựng N là ông Đặng Ngọc M phải trả tiền nợ gốc trong hợp đồng mua bán vật liệu xây dựng thì đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH VLXD H là bà Nguyễn Thị L còn yêu cầu ông M phải trả tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định từ tháng 4/2017 đến thời điểm xét xử là tháng 01/2018. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu tính lãi của bà L là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 440 BLDS 2015 nên cần áp dụng mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm hiện nay (Quyết định số 2868/QĐ–NHNN, ngày 29/11/2010 là 9%/năm, tương ứng với mức lãi suất 0,75%/tháng) và tiền lãi được tính trên số tiền gốc 31.912.000 đồng như đã nhận định, từ tháng 4/2017 đến thời điểm xét xử (tháng 01/2018). Cụ thể tiền lãi được tính như sau: 31.912.000 đồng x 0.75 %/tháng x 9 tháng = **2.151.000đ.**

Như vậy, tổng số tiền nợ gốc và lãi mà ông Đặng Ngọc M phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH VLXD H là **34.063.000 đồng**.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên cần buộc ông Đặng Ngọc M phải nộp án phí KDTM sơ thẩm. Hoàn lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty TNHH VLXD H là phù hợp với quy định tại các Điều 146, 147 BLTTDS và Nghị quyết 326/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; các Điều 146, 147, 203 và điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Các Điều 280, 357, 430, 440, 468 BLDS 2015;

- Các Điều 183, 185 Luật Doanh nghiệp năm 2014

- Nghị quyết 326/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH vật liệu xây dựng H.

Buộc ông Đặng Ngọc M phải có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH vật liệu xây dựng H do bà Nguyễn Thị L đại diện theo pháp luật số tiền **34.063.000 đồng**; trong đó nợ gốc 31.912.000 đồng và tiền lãi chậm trả tính đến thời điểm xét xử là 2.151.000 đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ hoàn trả thì còn phải chịu thêm khoản tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và Điều 468 BLDS 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về án phí:

+ Buộc ông Đặng Ngọc M phải nộp 3.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho Công ty TNHH vật liệu xây dựng H số tiền 1.500.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số N. 0012179, ngày 12/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tánh Linh.

Án xử sơ thẩm. Đại diện nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 24/01/2018. Đại diện bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai (Đã giải thích quyền kháng cáo).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án Dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tánh Linh;
- Các đương sự……;
- Chi cục Thi hành án DS h.Tánh Linh;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Hạ Hải Hồ